TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2018/HS-PT
Ngày 12 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh;

Ông Trương Văn Bình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tiếu Phương Quyền – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 554/2017/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn Ph và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Bị cáo bị kháng cáo:*

1. **Trần Văn Ph**, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố Kh, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hoá: 6/12; chưa xác định được cha; mẹ là bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2016. (có mặt)

2. **Hồ Minh Ph1**, sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: khu phố B, phường B1, thị xã Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; con ông Hồ Minh Ch, sinh năm 1975 và bà Bồ Kim Ng, sinh năm 1975; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Hồng L, sinh năm 1997 và 01 con sinh ngày 11/8/2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/7/2016. (có mặt)

3. **Nguyễn Văn Nh**, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ X, khu phố Kh, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 3/12; con ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1954; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị bắt tạm giam từ ngày 20/7/2016 cho đến nay, có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Ngô Văn Tr, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp T3, xã T4, huyện T5, tỉnh An Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Luật sư bào chữa cho các bị cáo theo luật định:* Nguyễn Bá T – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Trong vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 28/5/2015, Ngô Văn Tr1 (sinh năm 1994, cư trú tại ấp T3, xã T4, thị xã T5, tỉnh An Giang; tạm trú tại khu phố Kh, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương) đang ngồi uống rượu cùng với một số người bạn tại khu phố B, phường B1, thị xã Th, tỉnh Bình Dương thì Mai Vũ L1 (sinh năm 1994, cư trú tại ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau; tạm trú tại Tổ X, khu phố Kh, phường T1, thị xã T2) đến và cùng uống rượu. Trong lúc uống rượu, L1 và Tr1 xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau bằng tay, chân thì được mọi người can ngăn nên Tr1 đi về phòng trọ. Sau đó, L1 cũng đi về.

Khoảng 19 giờ 00 ngày 28/5/2015, Trần Văn Ph và Nguyễn Văn Nh đang ngồi uống rượu tại nhà của Ph thì Mai Vũ L1 (L1 ở trọ cùng khu phố nên quen biết và chơi chung với Ph và Nh) điện thoại cho Ph và nói L1 đi đám cưới thì bị Tr1 và nhóm bạn của Tr1 ở trọ tại khu phố Kh, phường T1, thị xã T2 đánh nên L1 nhờ Ph cùng L1 đi tìm Tr1 để đánh lại. Ph đồng ý và rủ Nh cùng đi thì Nh đồng ý; Ph vào nhà lấy 01 con dao tự chế (bằng kim loại màu đen, mũi bằng, bản rộng khoảng 03 cm, dài khoảng 60 cm) đưa cho Nh giấu vào dưới yên xe môtô, Ph điều khiển xe môtô chở Nh đi đến phòng trọ của L1.

Trên đường đi, Ph và Nh thấy Hồ Minh Ph1 đang chơi game trong tiệm internet gần quán cà phê S ở khu phố Kh, phường T1, thị xã T2 nên Ph dừng xe để Nh vào rủ Ph1 cùng đi giúp L1 đánh Tr1 thì Ph1 đồng ý và lấy xe môtô rồi cùng Ph và Nh đi đến quán ăn T ở khu phố Kh, phường T1, thị xã T2 thì gặp L1 đang đứng chờ ở sân quán nên cả nhóm để xe môtô trong sân quán T rồi đi bộ đến phòng trọ của Tr1 (cách quán T khoảng 20 mét).

Khi đến đầu dãy phòng trọ, Ph, Nh, Ph1 và L1 gặp anh ruột của Tr1 là ông Ngô Văn Tr nên L1 hỏi "thằng Tr1 đâu anh Tr"; ông Tr trả lời: "Nó say rượu đi ngủ rồi" (lúc này ông Mai Văn Ch1, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Ph2, sinh năm 1965 là cha và mẹ của L1 từ trong phòng trọ ra kêu L1 vào phòng và đóng cửa lại). Còn Ph nói với ông Tr "Nó mà không ra nói chuyện thì chém chết mẹ nó luôn", ông Tr nói "Có gì thì từ từ nói chứ làm gì mà đòi chém ghê vậy". Ông Tr vừa nói xong thì Ph gỡ mũ bảo hiểm đang đội cầm trên tay đánh vào đầu ông Tr một cái; Ph1 cũng gỡ mũ bảo hiểm đang đội cầm trên tay đánh vào đầu ông Tr một cái, còn Nh chạy ra quán T lấy từ dưới yên xe môtô của Ph con dao tự chế chạy vào chém ba nhát nhưng trúng hai nhát vào vai và lưng của ông Tr; Ph giật con dao tự chế trên tay của Nh xông vào chém ông Tr nhưng không trúng do được mọi người can ngăn.

Ph, Nh và Ph1 đi ra quán T lấy xe môtô chạy về nhà của Ph. Sau đó, Ph, Nh và Ph1 đi chung xe môtô của Ph1 ra ngã tư cây xăng H (gần nhà Ph) ở khu phố Kh, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương đứng nói chuyện và Ph mang con dao tự chế giấu vào trong bụi cây gần đó.

Ông Ngô Văn Tr sau khi bị Ph, Ph1, Nh đánh, chém bị thương tích chảy máu ở vùng đầu, vai và lưng nên được ông Nguyễn Văn H dùng xe môtô chở ông Tr đến Bệnh viện V ở phường B1, thị xã Th, tỉnh Bình Dương để cấp cứu.

Khi ông H chở ông Tr chạy đến ngã tư cây xăng H thì Ph nhìn thấy nên nói "Nó kìa, dí theo nó đi bây"; Ph đến lấy con dao tự chế giấu trong bụi cây rồi ngồi lên xe môtô của Ph1 để Ph1 điều khiển đuổi theo xe của anh H, còn Nh chạy bộ đuổi theo.

Thấy nhóm của Ph đuổi theo, ông Tr kêu ông H tăng ga chạy nhanh hơn nhưng ông H trả lời xe không thể chạy nhanh hơn được nữa nên ông Tr kêu ông H dừng xe để ông Tr chạy bộ vào bên trong Công ty TNHH gốm Đ ở Tổ X1, khu phố B, phường B1, thị xã Th để trốn còn ông H điều khiển xe môtô quay về phòng trọ. Nhìn thấy ông Tr chạy vào cổng Công ty TNHH gốm Đ thì Ph xuống xe cầm con dao tự chế chạy vào bên trong cổng, đuổi theo ông Tr đến khu vực đóng khuôn sản xuất gốm (cách cổng khoảng 06-07 mét) và chém một nhát vào sau đỉnh đầu theo hướng từ phía sau chém tới; bị chém, ông Tr không chạy được nữa, Ph bước đến đứng đối diện với ông Tr và dùng dao tự chế chém một nhát hướng từ phía trên chém xuống trúng vào chiếc can nhựa ông Tr nhặt được và giơ lên để đỡ làm rách can nhựa và phần đầu lưỡi dao trúng vào trán của ông Tr; Ph tiếp tục dùng con dao tự chế chém nhiều nhát, ông Tr đưa tay trái đỡ thì bị chém một nhát vào cẳng tay trái và một nhát vào khuỷu tay trái, một nhát vào trước hông bên trái và một nhát vào phía trước đầu gối chân phải (chém trúng 06 nhát). Thấy Ph dùng con dao tự chế chém ông Tr; Ph1 và Nh đứng ở cổng cũng định xông vào đánh ông Tr thì ông Bùi Thanh Th1 là bảo vệ của Công ty TNHH gốm Đ chạy đến chặn lại và truy hô nên Ph1, Nh không vào được; còn Ph khi nghe tiếng truy hô của ông Th1, Ph kêu ông Tr đi ra ngoài đường với ý định sẽ cùng Ph1, Nh tiếp tục đánh nhưng ông Tr bị nhiều thương tích không đi được nên Ph đi ra ngoài và cùng Ph1, Nh bỏ trốn khỏi hiện trường. Ông Th1 điện báo cho người nhà của ông Tr đến đưa ông Tr đi Bệnh viện V cấp cứu sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đ tỉnh Bình Dương tiếp tục điều trị đến ngày 10/6/2015 thì xuất viện.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 153/2015/GĐPY ngày 02/7/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Văn Tr do thương tích gây nên là 52%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Ph, Hồ Minh Ph1 và Nguyễn Văn Nh phạm tội "Giết người" (chưa đạt).

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Điều 18; khoản 3 Điều 52; Điều 53; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2016.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Điều 18; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 52; Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh Ph1 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 29/9/2017, bị hại Ngô Văn Tr có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn Ph, Hồ Minh Ph1 và Nguyễn Văn Nh.

Ngày 19/01/2018, ông Ngô Văn Tr có đơn xin xét xử vắng mặt tại cấp phúc thẩm; đồng thời có đơn xin rút một phần yêu cầu kháng cáo đối với bị cáo Trần Văn Ph, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Hồ Minh Ph1 và Nguyễn Văn Nh.

Người bào chữa cho các bị cáo Trần Văn Ph, Hồ Minh Ph1 và Nguyễn Văn Nh trình bày: Người bị hại đã có đơn xin rút kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Ph nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này. Đối với các bị cáo Ph1 và Nh, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá hành vi của các bị cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Ph1 11 năm tù và Nh 13 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Ph. Đối với bị cáo Hồ Minh Ph1 và Nguyễn Văn Nh, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo phạm tội "Giết người" thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt là có căn cứ. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Ph1 11 năm tù và bị cáo Nh 13 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Người bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được thêm chứng cứ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Chỉ vì nghe bạn là Mai Vũ L1 bị đánh, bản thân không có mâu thuẫn gì với Ngô Văn Tr1 (là em của người bị hại Ngô Văn Tr) nhưng Trần Văn Ph, Nguyễn Văn Nh và Hồ Minh Ph1 vẫn rủ nhau đến tìm Tr1 để đánh. Tại đây, ông Ngô Văn Tr khuyên can thì bị Ph và Ph1 gỡ nón bảo hiểm đánh vào tay, đầu, còn Nh chạy ra xe lấy dao tự chế chém 03 nhát trúng vào vai và lưng của ông Tr, hậu quả ông Tr bị thương tích với tỷ lệ 52%.

Các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm tấn công người bị hại, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại, đe dọa gây ảnh hưởng đến tính mạng của người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo Trần Văn Ph, Nguyễn Văn Nh và Hồ Minh Ph1 phạm tội "Giết người" có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ Luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của người bị hại:

Đối với yêu cầu tăng hình phạt của bị cáo Ph, người bị hại đã có đơn xin rút kháng cáo đối với phần này. Việc rút một phần kháng cáo của người bị hại là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Ph.

Đối với yêu cầu tăng hình phạt cho bị cáo Ph1 và Nh: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn Nh và Hồ Minh Ph1 là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá vai trò của từng bị cáo, xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 13 năm tù và Hồ Minh Ph1 11 năm tù là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo. Hơn nữa, Hội đồng xét xử thấy mức án trên đã đủ sức để giáo dục các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, đồng thời có điều kiện hỗ trợ gia đình khắc phục thiệt hại cho người bị hại, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Hội đồng xét xử xem xét và không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Ngô Văn Tr, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Văn Ph.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Ngô Văn Tr kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Hồ Minh Ph1, Nguyễn Văn Nh. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Ph, Hồ Minh Ph1 và Nguyễn Văn Nh phạm tội "Giết người" (chưa đạt).

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Điều 18; khoản 3 Điều 52; Điều 53; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2016.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Điều 18; khoản 3 Điều 52; Điều 53; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2016.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh Ph1 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2016.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Thanh **Trương Văn Bình** **Trần Thị Thu Thủy**